

Bình Long, ngày 10 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2018/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên Đơn: Phạm Đình T, sinh năm 1974

Trú tại: Tổ 4, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Bị Đơn: Đồng Đức Q, sinh năm 1960

Trú tại: Tổ 5, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1969

Trú tại: Tổ 5, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước;

Nguyễn Thị M, sinh năm 1975

Trú tại: Tổ 4, ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Đại diện theo ủy quyền của ông Đồng Đức Q và Nguyễn Thị H: Ông Trần Đình H1, sinh năm 1967

Trú tại: Tổ 1, ấp TH, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Phạm Đình T và Nguyễn Thị M đồng ý trả cho ông Đồng Đức Q và Nguyễn Thị H số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng), ông Đồng Đức Q, bà Nguyễn Thị H đồng ý trả lại cho ông Phạm Đình T và Nguyễn Thị M diện tích đất 23,3m², có tứ cận: Phía Đông giáp thửa đất số 526 của ông Phạm Đình T, phía tây giáp thửa đất số 577 của ông Đồng Đức Q, phía Nam giáp vách sau nhà ông Phạm Đình T, phía Bắc giáp thửa đất số 499 (có sơ đồ bản vẽ kèm theo).

Về án phí: Ông Phạm Đình T, bà Nguyễn Thị M phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), khấu trừ vào 750.000đ (bảy trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã đóng theo Biên lai thu số 0004180,

Quyển số 000084 ngày 10/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, trả lại cho ông Nguyễn Đình T 450.000đ (bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả các khoản tiền nêu trên thì phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX Bình Long;
- THADS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Bình